

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần M1;

Địa chỉ: Tầng A, tòa nhà C, số B Phố T, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh T - Tổng Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Phan Huy M- Giám đốc Trung tâm xử lý nợ.

Người được uỷ quyền lại:

1. Phạm Hữu Nghĩa

Địa chỉ: Số 2269 Đại lộ Hùng Vương, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, Phú Thọ

2. Nguyễn Tuấn T1

Địa chỉ: Số 2269 Đại lộ Hùng Vương, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, Phú Thọ

3. Ngô Văn P

Địa chỉ: Tầng A, tòa nhà C, số B Phố T, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Ông Ngô Xuân T2; bà Đỗ Thị L;

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

(Ông Ngô Xuân T2 uỷ quyền cho bà Đỗ Thị L theo giấy uỷ quyền lập ngày 07/01/2025)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đỗ Thị L và ông Ngô Xuân T2 có nghĩa vụ liên đới trả cho Công ty cổ phần M1 số tiền còn nợ theo hợp đồng cho vay số LN2110294603951 ngày 02/11/2021 giữa bên cho vay Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V1) và bên vay bà Đỗ Thị L; Hợp đồng mua bán nợ số 2-30/6/2023/VPB-GLX giữa bên bán nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V1) và bên mua nợ Công ty TNHH mua bán nợ GALAXY; Hợp đồng mua bán nợ số 09/HĐMBN/GALAXY-JUPITER ngày 12/7/2024 giữa bên mua nợ Công ty cổ phần M1 và bên bán nợ Công ty TNHH mua bán nợ GALAXY kèm phụ lục số 02 ngày 12/7/2024. Các khoản tiền tính đến ngày hoà giải 07/01/2025 là:

Nợ gốc: 639.183.544đ

Nợ lãi trong hạn: 24.801.816đ

Nợ lãi quá hạn: 335.036.344đ

Lãi chậm trả: 5.755.380đ

Tổng cộng lãi: 365.593.540đ

Tổng cả gốc và lãi: 1.004.777.084đ (Một tỷ không trăm lẻ bốn triệu, bảy trăm bảy mươi bảy nghìn, không trăm tám tư đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hoà giải, bà Đỗ Thị L và ông Ngô Xuân T2 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong các hợp đồng nêu trên cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng cho vay các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà bà Đỗ Thị L ông Ngô Xuân T2 phải tiếp tục thanh toán cho Công ty cổ phần M1 cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất.

Trường hợp bà Đỗ Thị L và ông Ngô Xuân T2 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Công ty cổ phần M1 được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp số LN2110294603951 ngày 02/11/2021 giữa bên thế chấp: bà Đỗ Thị L ông Ngô Xuân T2, bên nhận thế chấp: Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V1). Tài sản thế chấp là: 01 xe ô tô nhãn hiệu NISSAN NAVARA 2WD cao cấp 2.5L. AT, 4 x 2 động cơ dầu, số máy YD25970426T, số khung MNTCCAD23Z003705, biển số đăng ký 24C-124.64, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005900 do Công an tỉnh L cấp ngày 03/11/2021 đứng tên Đỗ Thị L.

- Về án phí: Bà Đỗ Thị L và ông Ngô Xuân T2 được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty cổ phần M1 được hoàn lại 19.283.200đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo biên lai số 0001073 ngày 12/11/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện BT(2);
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện BT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Giang Thanh